

## **Cục Thuế tỉnh Khánh Hòa thông báo:**

### **VỀ CHÍNH SÁCH, THỦ TỤC, HỒ SƠ MIỄN, GIẢM, GIA HẠN THUẾ TRONG TRƯỜNG HỢP THIÊN TAI**

Vừa qua cơn bão số 12 đã gây thiệt hại nghiêm trọng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, để giúp các tổ chức, doanh nghiệp người nộp thuế kịp thời nắm bắt thực hiện các chính sách thuế liên quan trong trường hợp thiên tai, Cục Thuế tỉnh Khánh Hòa tập hợp các quy định của pháp luật thuế hiện hành về chính sách, thủ tục, hồ sơ miễn, giảm, gia hạn thuế trong trường hợp thiên tai cụ thể như sau:

#### **I- VỀ QUẢN LÝ THUẾ :**

##### **1. Gia hạn nộp thuế (Điều 31 Thông tư 156/2013/TT-BTC – đã sửa đổi bổ sung đến nay):**

###### **“Điều 31. Gia hạn nộp thuế**

###### **1. Trường hợp được gia hạn nộp thuế**

a) Bị thiệt hại vật chất gây ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh do gặp thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ.

Thiệt hại vật chất là những tổn thất về tài sản của người nộp thuế, tính được bằng tiền như: máy móc, thiết bị, phương tiện, vật tư, hàng hoá, nhà xưởng, trụ sở làm việc, tiền, các giấy tờ có giá trị như tiền.

...

2. Phạm vi số tiền thuế, tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp tiền thuế, tiền phạt, tiền chậm nộp tiền phạt (sau đây gọi tắt là tiền thuế) được gia hạn nộp và thời gian gia hạn nộp thuế

a) Người nộp thuế nêu tại điểm a khoản 1 Điều này được gia hạn số tiền thuế nợ tính đến thời điểm xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ nhưng tối đa không vượt quá giá trị vật chất bị thiệt hại. Giá trị vật chất bị thiệt hại bằng tổng giá trị tổn thất về tài sản trừ phần được bồi thường do tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm thanh toán theo quy định của pháp luật.

Thời gian gia hạn nộp thuế tối đa không quá 02 (hai) năm, kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế. Cụ thể như sau:

a.1) Nếu người nộp thuế bị thiệt hại vật chất từ 50% trở xuống so với tổng tài sản ghi trên sổ sách kế toán quý liền kề trước thời điểm xảy ra thiệt hại thì được xử lý gia hạn nộp số tiền thuế còn nợ tối đa không quá 01 (một) năm, kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế.

Ví dụ 38: Ngày 01/10/2013, cơ quan thuế nhận được hồ sơ đề nghị gia hạn nộp thuế của Công ty A. Tại thời điểm xảy ra hỏa hoạn ngày 01/6/2013, Công ty A nợ 700 triệu đồng tiền thuế, thấp hơn giá trị vật chất bị thiệt hại là

900 triệu đồng, trong đó: thuế GTGT 300 triệu đồng có hạn nộp ngày 22/4/2013; thuế TNDN là 400 triệu đồng có hạn nộp ngày 02/5/2012.

Giả sử hồ sơ gia hạn đầy đủ theo quy định, Công ty A được xử lý gia hạn nộp thuế như sau:

Thuế GTGT 300 triệu đồng được gia hạn từ ngày 23/4/2013 và tối đa không quá ngày 22/4/2014.

Thuế TNDN 400 triệu đồng không được gia hạn vì đã quá 01 (một) năm kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế đến ngày xảy ra hỏa hoạn.

a.2) Nếu người nộp thuế bị thiệt hại vật chất trên 50% so với tổng tài sản ghi trên sổ sách kế toán quý liền kề trước thời điểm xảy ra thiệt hại thì được xử lý gia hạn nộp số tiền thuế còn nợ tối đa không quá hai (02) năm, kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế.

Ví dụ 39: Ngày 01/10/2013, cơ quan thuế nhận được hồ sơ đề nghị gia hạn nộp thuế của Công ty B. Tại thời điểm xảy ra hỏa hoạn ngày 01/6/2013, Công ty B nợ 700 triệu đồng tiền thuế, thấp hơn giá trị thiệt hại vật chất là 900 triệu đồng, trong đó: thuế GTGT 300 triệu đồng có hạn nộp ngày 22/4/2013; thuế TNDN là 400 triệu đồng có hạn nộp ngày 30/7/2012.

Giả sử hồ sơ gia hạn đầy đủ theo quy định, Công ty B được xử lý gia hạn nộp thuế như sau:

Thuế GTGT 300 triệu đồng được gia hạn từ ngày 23/4/2013 và tối đa không quá ngày 22/4/2015.

Thuế TNDN 400 triệu đồng được gia hạn từ ngày 31/7/2012 và tối đa không quá ngày 30/7/2014.

...

### 3. Thủ tục, hồ sơ

Để được gia hạn nộp thuế theo quy định tại Điều này, người nộp thuế phải lập và gửi hồ sơ đề nghị gia hạn nộp thuế tới cơ quan thuế quản lý trực tiếp người nộp thuế. Hồ sơ bao gồm:

a) Đối với trường hợp nêu tại điểm a khoản 1 Điều này:

- Văn bản đề nghị gia hạn nộp thuế của người nộp thuế theo mẫu số 01/GHAN ban hành kèm theo Thông tư này;

- Biên bản kiểm kê, đánh giá giá trị vật chất thiệt hại do người nộp thuế hoặc người đại diện hợp pháp của người nộp thuế lập;

- Văn bản xác nhận về việc người nộp thuế có thiệt hại tại nơi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ và thời gian xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ của một trong các cơ quan, tổ chức sau: cơ quan công an; UBND cấp xã, phường; Ban quản lý Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu kinh tế nơi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ hoặc tổ chức cứu hộ, cứu nạn;

- Hồ sơ bồi thường thiệt hại được cơ quan bảo hiểm chấp nhận bồi thường (bản sao có công chứng hoặc chứng thực nếu có); hồ sơ quy định trách nhiệm của tổ chức, cá nhân phải bồi thường (bản sao có công chứng hoặc chứng thực nếu có). Đối với người nộp thuế là pháp nhân thì các tài liệu nêu trên phải là bản chính hoặc bản sao có chữ ký của người đại diện theo pháp luật, đóng dấu của đơn vị.

...

#### 4. Thời hạn giải quyết

a) Trường hợp hồ sơ gia hạn nộp thuế chưa đầy đủ theo quy định hoặc phát hiện có dấu hiệu sai phạm về giá trị thiệt hại vật chất trong hồ sơ do người nộp thuế tự xác định, trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan thuế phải thông báo bằng văn bản theo mẫu số 03/GHAN cho người nộp thuế đề nghị giải trình hoặc bổ sung hồ sơ. Nếu người nộp thuế không hoàn chỉnh hồ sơ theo yêu cầu của cơ quan thuế thì không được xử lý gia hạn nộp thuế.

b) Trường hợp hồ sơ gia hạn nộp thuế đầy đủ, trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan thuế quản lý trực tiếp có văn bản gửi người nộp thuế:

b.1) Văn bản không chấp thuận gia hạn nộp thuế nếu người nộp thuế không đủ điều kiện được gia hạn theo mẫu số 04/GHAN ban hành kèm theo Thông tư này.

b.2) Quyết định gia hạn nộp thuế nếu người nộp thuế thuộc trường hợp được gia hạn theo mẫu số 02/GHAN ban hành kèm theo Thông tư này.

...

d) Cơ quan thuế chưa thực hiện các biện pháp cưỡng chế nợ thuế đối với khoản nợ đề nghị gia hạn nếu người nộp thuế nộp đầy đủ hồ sơ; thời gian chưa thực hiện cưỡng chế kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị gia hạn nộp thuế đến ngày ban hành văn bản không chấp thuận gia hạn.

#### 5. Thẩm quyền gia hạn nộp thuế

a) Đối với trường hợp quy định tại các điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều này: Thủ trưởng cơ quan thuế quản lý trực tiếp người nộp thuế quyết định số tiền thuế được gia hạn, thời gian gia hạn nộp thuế.

...

c) Quyết định gia hạn cho người nộp thuế phải được đăng tải trên trang thông tin điện tử ngành thuế chậm nhất là 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định.

- Đối với trường hợp gia hạn do Chi cục Thuế, Cục Thuế quyết định: đăng tải trên trang thông tin điện tử của Cục Thuế.

- Đối với trường hợp gia hạn do Thủ tướng Chính phủ quyết định: đăng tải trên trang thông tin điện tử của Tổng cục Thuế.

6. Trong thời gian được gia hạn nộp thuế, không tính tiền chậm nộp tiền thuế đối với số tiền thuế được gia hạn. Khi hết thời gian gia hạn nộp thuế, người nộp thuế phải nộp thuế vào ngân sách nhà nước. Trường hợp người nộp thuế không nộp đầy đủ tiền thuế sau khi hết thời hạn gia hạn sẽ bị tính tiền chậm nộp và bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế theo quy định.”

**2. Miễn tiền chậm nộp (Điều 35 Thông tư 156/2013/TT-BTC – đã sửa đổi bổ sung đến nay):**

**“Điều 35. Miễn tiền chậm nộp tiền thuế và thẩm quyền miễn tiền chậm nộp tiền thuế**

1. Người nộp thuế phải nộp tiền chậm nộp theo quy định tại Điều 34 của Thông tư này có quyền đề nghị miễn tiền chậm nộp trong trường hợp gặp thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ, dịch bệnh, bệnh hiểm nghèo hoặc trường hợp bất khả kháng khác.

...

2. Xác định số tiền chậm nộp được miễn

a) Trường hợp người nộp thuế gặp thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ, dịch bệnh: số tiền chậm nộp được miễn tính trên số tiền thuế còn nợ tại thời điểm xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ, dịch bệnh và số tiền chậm nộp được miễn này không vượt quá giá trị tài sản, hàng hoá bị thiệt hại.

...

3. Hồ sơ đề nghị miễn tiền chậm nộp bao gồm:

a) Văn bản đề nghị miễn tiền chậm nộp của người nộp thuế, trong đó có các nội dung chủ yếu sau: tên, mã số thuế, địa chỉ của người nộp thuế; căn cứ đề nghị xử lý miễn tiền chậm nộp; số tiền chậm nộp đề nghị miễn;

b) Tùy từng trường hợp, hồ sơ đề nghị miễn tiền chậm nộp phải bổ sung các tài liệu sau:

b.1) Trường hợp do thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ, dịch bệnh, phải có:

- Biên bản xác định mức độ, giá trị thiệt hại về tài sản của cơ quan có thẩm quyền như Hội đồng định giá do Sở Tài chính thành lập, hoặc các công ty định giá chuyên nghiệp cung cấp dịch vụ định giá theo hợp đồng, hoặc Trung tâm định giá của Sở Tài chính;

- Văn bản xác nhận về việc người nộp thuế có thiệt hại tại nơi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ và thời điểm xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ, dịch bệnh của một trong các cơ quan, tổ chức sau: công an cấp xã, phường hoặc UBND cấp xã, phường, Ban quản lý Khu công nghiệp, Khu chế

xuất, Khu kinh tế nơi xảy ra thiên tai, hoả hoạn, tai nạn bất ngờ hoặc tổ chức cứu hộ, cứu nạn;

- Hồ sơ bồi thường thiệt hại được cơ quan bảo hiểm chấp nhận bồi thường (nếu có);

- Hồ sơ quy định trách nhiệm của tổ chức, cá nhân phải bồi thường (nếu có).

...

4. Thủ trưởng cơ quan thuế đã ban hành thông báo tiền chậm nộp có quyền ban hành quyết định miễn tiền chậm nộp theo mẫu số 01/MTCN (ban hành kèm theo Thông tư này) đối với thông báo mà mình đã ban hành.

Quyết định miễn tiền chậm nộp có các nội dung chủ yếu sau: ngày, tháng, năm ban hành quyết định; tên, mã số thuế, địa chỉ của người nộp thuế được miễn tiền chậm nộp; số tiền chậm nộp được miễn; chữ ký, đóng dấu của người, cơ quan ban hành quyết định.

Quyết định miễn tiền chậm nộp phải được đăng tải trên trang thông tin điện tử Cục Thuế chậm nhất là ba (03) ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định.

#### 5. Trình tự giải quyết hồ sơ miễn tiền chậm nộp

a) Trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày xảy ra gặp thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ, dịch bệnh, bệnh hiểm nghèo hoặc trường hợp bất khả kháng khác người nộp thuế phải lập hồ sơ đề nghị miễn tiền chậm nộp gửi đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp.

b) Trường hợp hồ sơ đề nghị miễn tiền chậm nộp chưa đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan thuế phải thông báo bằng văn bản cho người nộp thuế đề nghị giải trình hoặc bổ sung hồ sơ. Người nộp thuế phải giải trình hoặc bổ sung hồ sơ trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày cơ quan thuế ban hành văn bản giải trình hoặc bổ sung hồ sơ.

Nếu người nộp thuế không hoàn chỉnh hồ sơ theo yêu cầu của cơ quan thuế thì người nộp thuế không thuộc trường hợp được miễn tiền chậm nộp.

c) Trường hợp hồ sơ đề nghị miễn tiền chậm nộp đầy đủ, trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan thuế quản lý trực tiếp ban hành văn bản gửi người nộp thuế:

c.1) Văn bản không chấp thuận đề nghị của người nộp thuế nếu người nộp thuế không đủ điều kiện được miễn tiền chậm nộp.

c.2) Quyết định về việc miễn tiền chậm nộp nếu người nộp thuế thuộc trường hợp được miễn tiền chậm nộp.”

**3. Miễn, giảm tiền phạt vi phạm hành chính về thuế (Điều 111 Luật Quản lý thuế; Điều 16 Nghị định 129/2013/NĐ-CP; Điều 37 Thông tư 166/2013/TT-BTC):**

*“Điều 37. Miễn, giảm tiền phạt vi phạm hành chính về thuế*

*1. Cá nhân bị xử phạt vi phạm hành chính về thuế với mức phạt tiền từ 3.000.000 đồng trở lên đang gặp khó khăn đặc biệt, đột xuất về kinh tế do thiên tai, hỏa hoạn, thảm họa, tai nạn, dịch bệnh, bệnh hiểm nghèo có quyền đề nghị miễn, giảm tiền phạt vi phạm hành chính về thuế.*

*2. Mức miễn, giảm tiền phạt tối đa bằng số tiền phạt còn lại trong quyết định xử phạt và không quá giá trị tài sản, hàng hóa bị thiệt hại; chi phí khám, chữa bệnh.*

*3. Hồ sơ đề nghị miễn, giảm tiền phạt vi phạm hành chính về thuế bao gồm:*

*a) Đơn đề nghị miễn, giảm tiền phạt, trong đó nêu rõ lý do đề nghị miễn, giảm tiền phạt; thu nhập của cá nhân, hộ gia đình; xác định giá trị tài sản, hàng hóa bị thiệt hại do thiên tai, hỏa hoạn, thảm họa, tai nạn, dịch bệnh, chi phí chữa bệnh hiểm nghèo; số tiền phạt đề nghị được miễn, giảm.*

*b) Trường hợp thiệt hại về tài sản, chi phí chữa bệnh được cơ quan bảo hiểm bồi thường (nếu có) phải kèm theo bản sao có xác nhận công chứng về bồi thường thiệt hại, về thanh toán chi phí khám, chữa bệnh của cơ quan bảo hiểm (nếu có). Hồ sơ quy định trách nhiệm của tổ chức, cá nhân phải bồi thường thiệt hại (nếu có).*

*c) Xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú hoặc nơi có tài sản thiệt hại. Trường hợp, cá nhân bị bệnh hiểm nghèo thì chỉ cần có kết quả xác định về bệnh hiểm nghèo của cơ sở khám, chữa bệnh nơi cá nhân khám, chữa bệnh; chi phí khám, chữa bệnh có đầy đủ chứng từ theo quy định.*

*4. Thẩm quyền miễn, giảm tiền phạt*

*Cấp trên trực tiếp của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế có quyền xem xét quyết định miễn, giảm tiền phạt vi phạm hành chính về thuế.*

*5. Trình tự, thủ tục miễn, giảm tiền phạt*

*Cá nhân quy định tại Khoản 1 Điều này phải có đơn đề nghị miễn, giảm phần còn lại hoặc toàn bộ tiền phạt và hồ sơ kèm theo gửi người ra quyết định xử phạt. Trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị miễn, giảm tiền phạt, người đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế phải chuyển đơn kèm theo hồ sơ vụ việc đến cấp trên trực tiếp của người ra quyết định xử phạt để xem xét, quyết định miễn, giảm tiền phạt.*

*Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được đơn và hồ sơ đề nghị miễn, giảm tiền phạt, người có thẩm quyền miễn, giảm tiền phạt phải xem xét, quyết định miễn, giảm tiền phạt và thông báo cho người đã ra quyết định xử phạt, người có đơn đề nghị miễn, giảm tiền phạt biết; Trường hợp, người có thẩm quyền miễn, giảm tiền phạt không đồng ý với việc miễn, giảm tiền phạt thì phải nêu rõ lý do.*

6. Không miễn, giảm tiền phạt vi phạm hành chính về thuế đối với các trường hợp đã thực hiện xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế hoặc đã hết thời hiệu giải quyết khiếu nại theo quy định của pháp luật.”

## **II- THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (Thông tư 78/2014/TT-BTC – đã sửa đổi bổ sung đến nay):**

**1. Được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN đối với chi phí liên quan đến phần giá trị tổn thất do thiên tai:**

### **Khoản 2.1 Điều 6:**

“Trường hợp doanh nghiệp có chi phí liên quan đến phần giá trị tổn thất do thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn và trường hợp bất khả kháng khác không được bồi thường thì khoản chi này được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế, cụ thể như sau:

*Doanh nghiệp phải tự xác định rõ tổng giá trị tổn thất do thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn và trường hợp bất khả kháng khác theo quy định của pháp luật.*

*Phần giá trị tổn thất do thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn và trường hợp bất khả kháng khác không được bồi thường được xác định bằng tổng giá trị tổn thất trừ phần giá trị doanh nghiệp bảo hiểm hoặc tổ chức, cá nhân khác phải bồi thường theo quy định của pháp luật.*

a) Hồ sơ đối với tài sản, hàng hóa bị tổn thất do thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn được tính vào chi phí được trừ như sau:

- Biên bản kiểm kê giá trị tài sản, hàng hóa bị tổn thất do doanh nghiệp lập.

*Biên bản kiểm kê giá trị tài sản, hàng hóa tổn thất phải xác định rõ giá trị tài sản, hàng hóa bị tổn thất, nguyên nhân tổn thất, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân về những tổn thất; chủng loại, số lượng, giá trị tài sản, hàng hóa có thể thu hồi được (nếu có); bảng kê xuất nhập tồn hàng hóa bị tổn thất có xác nhận do đại diện hợp pháp của doanh nghiệp ký và chịu trách nhiệm trước pháp luật.*

- Hồ sơ bồi thường thiệt hại được cơ quan bảo hiểm chấp nhận bồi thường (nếu có).

- Hồ sơ quy định trách nhiệm của tổ chức, cá nhân phải bồi thường (nếu có).

...

c) Hồ sơ nêu trên được lưu tại doanh nghiệp và xuất trình với cơ quan thuế khi cơ quan thuế yêu cầu.”

**2. Được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN đối với chi phí tài trợ cho việc khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định dưới đây:**

“2.24. Chi tài trợ cho việc khắc phục hậu quả thiên tai không đúng đối tượng quy định tại tiết a điểm này hoặc không có hồ sơ xác định khoản tài trợ nêu tại tiết b dưới đây:

a) Tài trợ cho khắc phục hậu quả thiên tai gồm: tài trợ bằng tiền hoặc hiện vật để khắc phục hậu quả thiên tai trực tiếp cho tổ chức được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật; cá nhân bị thiệt hại do thiên tai thông qua một cơ quan, tổ chức có chức năng huy động tài trợ theo quy định của pháp luật.

b) Hồ sơ xác định khoản tài trợ cho việc khắc phục hậu quả thiên tai gồm: Biên bản xác nhận khoản tài trợ có chữ ký của người đại diện doanh nghiệp là nhà tài trợ, đại diện của tổ chức bị thiệt hại do thiên tai (hoặc cơ quan, tổ chức có chức năng huy động tài trợ) là đơn vị nhận tài trợ (theo mẫu số 05/TNDN ban hành kèm theo Thông tư số 78/2014/TT-BTC) kèm theo hoá đơn, chứng từ mua hàng hoá (nếu tài trợ bằng hiện vật) hoặc chứng từ chi tiền (nếu tài trợ bằng tiền).”

### **III- THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN (Thông tư 111/2013/TT-BTC – đã sửa đổi bổ sung đến nay):**

#### **“Điều 4. Giảm thuế**

Theo quy định tại Điều 5 Luật thuế Thu nhập cá nhân, Điều 5 Nghị định số 65/2013/NĐ-CP, người nộp thuế gặp khó khăn do thiên tai, hoả hoạn, tai nạn, bệnh hiểm nghèo ảnh hưởng đến khả năng nộp thuế thì được xét giảm thuế tương ứng với mức độ thiệt hại nhưng không vượt quá số thuế phải nộp. Cụ thể như sau:

#### **1. Xác định số thuế được giảm**

a) Việc xét giảm thuế được thực hiện theo năm tính thuế. Người nộp thuế gặp khó khăn do thiên tai, hoả hoạn, tai nạn, bệnh hiểm nghèo trong năm tính thuế nào thì được xét giảm số thuế phải nộp của năm tính thuế đó.

b) Số thuế phải nộp làm căn cứ xét giảm thuế là tổng số thuế thu nhập cá nhân mà người nộp thuế phải nộp trong năm tính thuế, bao gồm:

b.1) Thuế thu nhập cá nhân đã nộp hoặc đã khấu trừ đối với thu nhập từ đầu tư vốn, thu nhập từ chuyển nhượng vốn, thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản, thu nhập từ trúng thưởng, thu nhập từ bản quyền, thu nhập từ nhượng quyền thương mại, thu nhập từ thừa kế; thu nhập từ quà tặng.

b.2) Thuế thu nhập cá nhân phải nộp đối với thu nhập từ kinh doanh và thu nhập từ tiền lương, tiền công.

c) Căn cứ để xác định mức độ thiệt hại được giảm thuế là tổng chi phí thực tế để khắc phục thiệt hại trừ (-) đi các khoản bồi thường nhận được từ tổ chức bảo hiểm (nếu có) hoặc từ tổ chức, cá nhân gây ra tai nạn (nếu có).

d) Số thuế giảm được xác định như sau:



d.1) Trường hợp số thuế phải nộp trong năm tính thuế lớn hơn mức độ thiệt hại thì số thuế giảm bằng mức độ thiệt hại.

d.2) Trường hợp số thuế phải nộp trong năm tính thuế nhỏ hơn mức độ thiệt hại thì số thuế giảm bằng số thuế phải nộp.

**2. Thủ tục, hồ sơ xét giảm thuế thực hiện theo văn bản hướng dẫn về quản lý thuế (Điều 46 Thông tư 156/2013/TT-BTC), cụ thể:**

“Cơ quan thuế trực tiếp kiểm tra hồ sơ ra quyết định miễn thuế, giảm thuế đối với các trường hợp sau đây:

1. Miễn, giảm thuế thu nhập cá nhân

a) Nguyên tắc miễn, giảm thuế thu nhập cá nhân

- Đối với người nộp thuế gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn, bệnh hiểm nghèo việc xét giảm thuế thu nhập cá nhân được thực hiện theo năm dương lịch.

...

b) Hồ sơ miễn thuế, giảm thuế

b.1) Đối với người nộp thuế gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn

- Văn bản đề nghị giảm thuế theo mẫu số 18/MGT-TNCN ban hành kèm theo Thông tư này có xác nhận của chính quyền địa phương cấp xã nơi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn.

- Biên bản xác định mức độ, giá trị thiệt hại về tài sản của cơ quan có thẩm quyền và có xác nhận của chính quyền địa phương cấp xã nơi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn theo mẫu số 02/MGTH ban hành kèm theo Thông tư này;

Cơ quan có thẩm quyền xác định mức độ, giá trị thiệt hại là cơ quan tài chính hoặc các cơ quan giám định xác định mức độ, giá trị thiệt hại về tài sản.

Trường hợp thiệt hại về hàng hoá, dịch vụ: người nộp thuế cung cấp Biên bản giám định (chứng thư giám định) về mức độ thiệt hại của cơ quan giám định và cơ quan giám định phải chịu trách nhiệm pháp lý về tính chính xác của chứng thư giám định theo quy định của pháp luật.

Trường hợp thiệt hại về đất đai, hoa màu thì cơ quan tài chính có trách nhiệm xác định.

- Chứng từ bồi thường của cơ quan bảo hiểm (nếu có) hoặc thỏa thuận bồi thường của người gây hỏa hoạn (nếu có).

- Các chứng từ chi liên quan trực tiếp đến việc khắc phục thiên tai, hỏa hoạn.

- Tờ khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân (nếu thuộc đối tượng phải quyết toán thuế).

...

c) Nơi nộp hồ sơ miễn, giảm thuế

Đối với người nộp thuế gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn, bệnh hiểm nghèo nơi nộp hồ sơ miễn, giảm thuế là cơ quan thuế nơi cá nhân cư trú.”

#### **IV- THUẾ TÀI NGUYÊN (Thông tư 152/2015/TT-BTC):**

##### **“Điều 11. Giảm thuế tài nguyên**

Các trường hợp được miễn thuế tài nguyên theo quy định tại Điều 9 Luật thuế tài nguyên và Điều 6, Nghị định số 50/2010/NĐ-CP, bao gồm:

1. Người nộp thuế tài nguyên gặp thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ gây tổn thất đến tài nguyên đã kê khai, nộp thuế thì được xét miễn, giảm thuế phải nộp cho số tài nguyên bị tổn thất; trường hợp đã nộp thuế thì được hoàn trả số thuế đã nộp hoặc trừ vào số thuế tài nguyên phải nộp của kỳ sau.

##### **Điều 12. Trình tự, thủ tục miễn, giảm thuế tài nguyên**

Trình tự, thủ tục miễn, giảm thuế tài nguyên, thẩm quyền miễn, giảm thuế tài nguyên được thực hiện theo quy định của Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành.

##### **Cụ thể thực hiện theo Khoản 3 Điều 46 Thông tư 156 như sau:**

“3. Miễn, giảm thuế tài nguyên đối với tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên theo quy định tại Điều 9 Luật Thuế tài nguyên

a) Hồ sơ miễn, giảm thuế gồm:

- Văn bản đề nghị miễn, giảm thuế theo mẫu số 01/MGTH ban hành kèm theo Thông tư này.

- Biên bản xác định mức độ, giá trị thiệt hại về tài sản (đối với trường hợp miễn, giảm thuế tài nguyên do gặp thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ) của cơ quan có thẩm quyền và có xác nhận của chính quyền địa phương cấp xã nơi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn theo mẫu số 02/MGTH ban hành kèm theo Thông tư này;

Cơ quan có thẩm quyền xác định mức độ, giá trị thiệt hại là cơ quan tài chính hoặc các cơ quan giám định xác định mức độ, giá trị thiệt hại về tài sản.

Trường hợp thiệt hại về hàng hóa: người nộp thuế cung cấp Biên bản giám định (chứng thư giám định) về mức độ thiệt hại của cơ quan giám định và cơ quan giám định phải chịu trách nhiệm pháp lý về tính chính xác của chứng thư giám định theo quy định của pháp luật.

Trường hợp thiệt hại về sử dụng nước thiên nhiên thì cơ quan tài chính có trách nhiệm xác định.

- Các tài liệu liên quan đến việc miễn, giảm thuế tài nguyên kèm theo.”

#### **V- THUẾ TIÊU THỤ ĐẶC BIỆT (Điều 9 Luật số 27/2008/QH12):**

##### **“Điều 9. Giảm thuế**

Người nộp thuế sản xuất hàng hoá thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt gặp khó khăn do thiên tai, tai nạn bất ngờ được giảm thuế.

*Mức giảm thuế được xác định trên cơ sở tổn thất thực tế do thiên tai, tai nạn bất ngờ gây ra nhưng không quá 30% số thuế phải nộp của năm xảy ra thiệt hại và không vượt quá giá trị tài sản bị thiệt hại sau khi được bồi thường (nếu có).”*

### **Hồ sơ thủ tục thực hiện theo Khoản 2 Điều 46 Thông tư 156 như sau:**

*“2. Miễn hoặc giảm thuế tiêu thụ đặc biệt, ... cho người nộp thuế gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ theo quy định của pháp luật không có khả năng nộp thuế.*

*Hồ sơ đề nghị miễn hoặc giảm thuế bao gồm:*

*- Văn bản đề nghị miễn hoặc giảm thuế theo mẫu số 01/MGTH ban hành kèm theo Thông tư này, trong đó nêu rõ thời gian, lý do bị thiệt hại, giá trị tài sản bị thiệt hại, số lỗ do thiên tai, địch họa, tai nạn bất ngờ gây ra, số thuế phải nộp, số thuế đề nghị miễn, giảm và danh mục tài liệu gửi kèm;*

*- Biên bản xác định mức độ, giá trị thiệt hại về tài sản của cơ quan có thẩm quyền và có xác nhận của chính quyền địa phương cấp xã nơi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn theo mẫu số 02/MGTH ban hành kèm theo Thông tư này;*

*Cơ quan có thẩm quyền xác định mức độ, giá trị thiệt hại là cơ quan tài chính hoặc các cơ quan giám định độc lập xác định mức độ, giá trị thiệt hại về tài sản.*

*Trường hợp thiệt hại về hàng hóa, dịch vụ: người nộp thuế cung cấp Biên bản giám định (chứng thư giám định) về mức độ thiệt hại của cơ quan giám định và cơ quan giám định phải chịu trách nhiệm pháp lý về tính chính xác của chứng thư giám định theo quy định của pháp luật.*

*Trường hợp thiệt hại về đất đai, hoa màu (để miễn, giảm thuế sử dụng đất nông nghiệp, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp) thì cơ quan tài chính có trách nhiệm xác định.*

*- Bản quyết toán tài chính (nếu là doanh nghiệp) kèm theo giải trình phân tích xác định số bị thiệt hại, số lỗ do bị thiệt hại.*

## **VI. CÁC KHOẢN THU TỪ ĐẤT:**

### **1. MIỄN TIỀN THUÊ ĐẤT DO THIÊN TAI (Nghị định số 46/2014/NĐ-CP):**

*- Tại khoản 1b, 1c Điều 20 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 14/4/2014 của Chính phủ quy định về tiền thuê đất, thuê mặt nước, quy định:*

*“b) Thuê đất, thuê mặt nước để sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối mà bị thiên tai, hỏa hoạn làm thiệt hại dưới 40% sản lượng được xét giảm tiền thuê tương ứng; thiệt hại từ 40% trở lên thì được miễn tiền thuê đối với năm bị thiệt hại.*

*c) Thuê đất, thuê mặt nước để sử dụng vào mục đích sản xuất kinh doanh mà không phải là sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm*

*muối hoặc không phải trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều này khi bị thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất khả kháng thì được giảm 50% tiền thuê đất, mặt nước trong thời gian ngừng sản xuất kinh doanh.”*

**Khoản 2 Điều này là các trường hợp:** “2. Việc giảm tiền thuê đất trong khu kinh tế, khu công nghệ cao thực hiện theo quy định của Chính phủ hoặc Thủ tướng Chính phủ về ưu đãi đầu tư đối với khu kinh tế, khu công nghệ cao.”

## **2. MIỄN GIẢM THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP (Thông tư số 153/2011/TT-BTC)**

### **1. Miễn thuế sử dụng đất phi nông nghiệp:**

Tại Khoản 9 Điều 10 Thông tư số 153/2011/TT-BTC ngày 11/11/2011 của Bộ Tài chính quy định về miễn thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đối với:

*“9. Người nộp thuế gặp khó khăn do sự kiện bất khả kháng nếu giá trị thiệt hại về đất và nhà trên đất trên 50% giá tính thuế.*

*Trường hợp này, người nộp thuế phải có xác nhận của UBND cấp xã nơi có đất bị thiệt hại.”*

### **2. Giảm thuế sử dụng đất phi nông nghiệp:**

Tại Khoản 4 Điều 11 Thông tư số 153/2011/TT-BTC ngày 11/11/2011 của Bộ Tài chính quy định về giảm thuế sử dụng đất phi nông nghiệp như sau:

*“Giảm 50% số thuế phải nộp trong các trường hợp sau:*

...

*4. Người nộp thuế gặp khó khăn do sự kiện bất khả kháng nếu giá trị thiệt hại về đất và nhà trên đất từ 20% đến 50% giá tính thuế.*

*Trường hợp này, người nộp thuế phải có xác nhận của UBND cấp xã nơi có đất bị thiệt hại.*

### **Về thủ tục hồ sơ miễn giảm các khoản thu từ đất:**

- Thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 46 Thông tư số 156/2013/TT-BTC cụ thể:

*“2. Miễn hoặc giảm ... tiền thuê đất, thuê mặt nước, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, thuế sử dụng đất nông nghiệp cho người nộp thuế gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ theo quy định của pháp luật không có khả năng nộp thuế.*

*Hồ sơ đề nghị miễn hoặc giảm thuế bao gồm:*

- Văn bản đề nghị miễn hoặc giảm thuế theo mẫu số 01/MGTH ban hành kèm theo Thông tư này, trong đó nêu rõ thời gian, lý do bị thiệt hại, giá trị tài sản bị thiệt hại, số lỗ do thiên tai, địch họa, tai nạn bất ngờ gây ra, số thuế phải nộp, số thuế đề nghị miễn, giảm và danh mục tài liệu gửi kèm;

- Biên bản xác định mức độ, giá trị thiệt hại về tài sản của cơ quan có thẩm quyền và có xác nhận của chính quyền địa phương cấp xã nơi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn theo mẫu số 02/MGTH ban hành kèm theo Thông tư này;

Cơ quan có thẩm quyền xác định mức độ, giá trị thiệt hại là cơ quan tài chính hoặc các cơ quan giám định độc lập xác định mức độ, giá trị thiệt hại về tài sản.

Trường hợp thiệt hại về hàng hóa, dịch vụ: người nộp thuế cung cấp Biên bản giám định (chứng thư giám định) về mức độ thiệt hại của cơ quan giám định và cơ quan giám định phải chịu trách nhiệm pháp lý về tính chính xác của chứng thư giám định theo quy định của pháp luật.

Trường hợp thiệt hại về đất đai, hoa màu (để miễn, giảm thuế sử dụng đất nông nghiệp, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp) thì cơ quan tài chính có trách nhiệm xác định.

- Bản quyết toán tài chính (nếu là doanh nghiệp) kèm theo giải trình phân tích xác định số bị thiệt hại, số lỗ do bị thiệt hại.”

**CỤC THUẾ TỈNH KHÁNH HÒA**